

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 160/2017/HS-ST
Ngày 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Đồng Thị Thanh Hương

Ông Lê Văn Tú

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Tống Thị Huê – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:169/2017/HS-ST, ngày 05/12/2017; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2017/HSST-QĐ, ngày 13/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Tiến H, Sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: phố ĐH, phường BD, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Huy N; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X; Vợ: Vũ Thị H; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: - Ngày 04/9/2016 Công an TP.Ninh Bình xử phạt 2.000.000đ về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ.

- Ngày 28/2/2017 Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 3.000.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 17/4/2017 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính 3.000.000đ về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình Bình từ ngày 22/8/2017 đến nay. Có mặt.

* Người bị hại: Anh Tạ Ngọc H, sinh năm 1999

Trú tại: Th ôn ĐH, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986

Trú tại: Số nhà x,x đường TQK, phố ĐH, phường BD, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Tiến H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Tiến H, Linh Quang H sinh năm 1983; Trần Văn Q sinh năm 1992 cùng trú tại xã NP; Trần Ngọc T sinh năm 1986 và Nguyễn Việt T, sinh năm 1990 trú tại phường NS; Đoàn Thế A, sinh năm 1994, trú tại phường BD và anh Tạ Văn S, sinh năm 1985 trú tại thôn ĐH, xã NP, thành phố Ninh Bình có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 22h ngày 14/7/2017, H, Q, T, T và Thế A đến nhà H ở phố ĐH, phường BD, thành phố Ninh Bình để uống rượu. Sau khi uống rượu, cả nhóm đến quán Karaoke số 62, thuộc phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình để thuê phòng hát. Trong lúc đợi phòng hát H nói chuyện với chị Điền Thị T sinh năm 1973, trú tại thôn VT, xã NP là chủ quán hát và hỏi chị T: “Giờ thằng S nó làm cho chị à” chị T nói “S chỉ đến chơi thôi”. Sau đó, H gọi điện thoại cho anh S để hỏi chuyện thì giữa hai bên có mâu thuẫn cãi nhau. Do không có phòng hát nên cả nhóm quay về nhà H tiếp tục uống rượu, riêng H không đi cùng mà điều khiển xe mô tô đến nhà ông Tạ Văn L, sinh năm 1949 – là bố đẻ anh S ở thôn Đ H, xã NP, thành phố Ninh Bình để tìm anh S.

Khoảng 23h cùng ngày, khi đến nhà ông L do không gặp được anh S, nên H đứng ngoài cổng chửi bới, thách thức. Sau đó H tiếp tục đi đến trước cổng nhà anh Tạ Văn L, sinh năm 1975 là anh trai anh S chửi bới. Nghe thấy to tiếng nên anh L ra mở cổng và hỏi H có việc gì thì giữa H và anh L xảy ra mâu thuẫn xô sát với nhau. Lúc này, Trần Ngọc T đang ở nhà H gọi điện hỏi H đang ở đâu để về nhà H uống rượu tiếp, H nói đang ở dưới nhà anh L và bảo đến sau, T quay sang nói lại cho H biết. Vì trước đó H đang say rượu nên H bảo T, T và Thế A cùng đi xuống nhà anh L. Khi đi H mang theo 01 con dao dạng dao bầu bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm dắt ở cạp quần và ngồi sau xe do Thế A điều khiển, T chở T, sau đó Q cũng chở chị H là vợ H đi sau.

Khi nhóm của H đến thấy H đang xô sát đánh nhau với anh L, H nhặt 01 mảnh gỗ thân dừa kích thước (20 x 15) cm dày 4cm ở trước cổng đập từ trên xuống vào đầu anh L, làm anh L bị choáng lùi lại phía sau vào trong sân. Thấy vậy T, T xuống xe chạy vào can và đưa H ra ngoài, H tiếp tục vùng vằng nhặt gạch, đá ngoài đường ném về phía cổng nhà anh L nhưng không trúng ai rồi đi về. T và T đi vào trong

sân để can người nhà anh L, còn H xuống xe tay phải cầm con dao bầu vẫn đứng bên ngoài cổng nhà anh L cùng với Thế A. Khi thấy anh L bị đánh thì anh Tạ Ngọc H, sinh năm 1999 – là con trai anh L chạy ra can và đóng cổng không cho ai vào, lúc này H đứng sát gần cổng đã dùng tay ôm anh H lại, do thấp bé hơn nên anh H không chống cự được còn H tay trái túm tóc ghì cổ anh H xuống, tay phải cầm dao bầu ấn và cứa từ dưới lên nhiều nhát vào vùng miệng, môi, cằm, ngực và tay làm anh H rách mép, môi và chảy nhiều máu. Thấy vậy Thế A nói: “cậu ơi thằng cò em nó có làm gì đâu bỏ nó ra” thì H nói lỏng tay, còn anh H vùng vẫy chạy thoát ra được. Sau khi anh H bỏ chạy về hướng đường trục xã ra khu vực cánh đồng thì H cầm dao hò hét đuổi theo. Do sợ H cầm dao gây thương tích cho anh H nên Q và Thế A cũng chạy theo. Chạy được khoảng 200m thì Q và Thế A khuyên H không đuổi đánh nữa và đưa H về, trên đường đi H đã vứt con dao bên lề đường. Còn anh H chạy được khoảng 300m do bị đuổi sức nên ngã bên lề đường. Sau đó được mọi người phát hiện và đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 15/7/2014 đến ngày 21/7/2014 ra viện. Ngày 15/7/2017 anh H có đơn xin giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe và đề nghị xử lý hình sự đối với Trần Tiến H.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh H.

Tại bản kết luận giám định số 053/2017/Th – GĐPY ngày 18/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương rách da mép – môi dưới phải:

- Vết thương mép – môi trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Sau khi anh H ra viện, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành thu thập hồ sơ bệnh án và quyết định trưng cầu giám định thương tích lại số 01 ngày 21/7/2017 để giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh H sau khi đã điều trị ổn định.

Tại bản kết luận giám định lại pháp y số 18Y2017 số 405/GĐ – PY ngày 11/8/2017 của Viện pháp y quân đội kết luận:

“Theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (Ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế):

Đối với các sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ảnh hưởng đến thẩm mỹ (sẹo thứ hai ở vùng hàm dưới bên phải), áp dụng điểm 1, Mục IV, chương 9 tỷ lệ 15%.

Đối với nhiều sẹo ở vùng mặt hàm, nền cằm phải, khớp vai đòn trái, ngực trái, bàn tay phải, áp dụng điểm 2, mục I, chương 9 tỷ lệ 7%.

Cộng tỷ lệ tổn thương cơ thể theo công thức quy định được 20,95%, làm tròn bằng 21%.”

Vậy tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của anh Tạ Ngọc H tại thời điểm giám định là 21%.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 04/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Tiến H về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã kết luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố không thay đổi bổ sung gì và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trần Tiến H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 13, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Xử phạt bị cáo Trần Tiến H từ 15 đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS năm 1999; các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Trần Tiến H phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho người bị hại là anh Tạ Ngọc H từ 8 đến 10 tháng lương cơ bản $X \ 1.310.000đ =$ từ 10.480.000đ đến 13.100.000đ. Được trừ đi số tiền 6.000.000đ đã nộp khắc phục hậu quả tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gỗ thân dừa kích thước (20 x 15) cm dày 4cm màu nâu và một chiếc tông bên phải.

- Về án phí: buộc bị cáo Trần Tiến H phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tiến H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của người bị hại, người làm chứng trong vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h30’ ngày 14/7/2017, tại nhà anh Tạ

Văn L, Trần Tiến H đã dùng 01 con dao dạng dao bầu cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm là hung khí nguy hiểm ẩn, cứa nhiều nhát vào mặt, môi, miệng và người anh Tạ Ngọc H, làm anh H bị giảm 21% sức khỏe. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về các tội cố ý gây thương tích, đánh bạc, cướp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử bị cáo nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo nhận thức rõ về hành vi của mình, sửa chữa sai lầm, trở thành một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; Sau khi gây án bị cáo tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại và gia đình bị cáo đã nộp một phần số tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án thành phố Ninh Bình; người bị hại tự nguyện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, điểm p khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Mặt khác cần áp dụng những qui định có lợi cho người phạm tội theo qui định của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung: Tại khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm nhưng tại khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Do vậy, cần áp dụng khoản 3, Điều 7; điểm đ khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xem xét quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy có thể xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Quá trình điều tra anh Tạ Ngọc H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền viện phí, tiền phục hồi thẩm mỹ với tổng số tiền 12.300.000đ. Ngày 29/11/2017 chị Vũ Thị H là vợ bị cáo Trần Tiến H đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh H số tiền 12.300.000đ, anh H đã nhận đủ số tiền trên.

Sau khi nhận tiền anh H yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiếp cho anh khoản tiền bù đắp về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Ngày 27/11/2017 chị Vũ Thị H đã đến chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình nộp số tiền

6.000.000đ để bồi thường cho anh H. Xét yêu cầu và tỷ lệ thương tích của anh H, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H khoản tiền bù đắp về tổn thất tinh thần là 8 tháng lương cơ bản x 1.310.000đ = 10.480.000đ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS. Được trừ đi số tiền 6.000.000 đ đã nộp để khắc phục một phần hậu quả tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh H số tiền 4.480.000 đồng.

Đối với các khoản bồi thường khác anh H và gia đình bị cáo đã thỏa thuận và giao nhận đủ số tiền mà anh H yêu cầu, anh H không có ý kiến gì về các khoản tiền đó nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh gỗ thân dừa kích thước (20 x 15) cm dày 4cm màu nâu và một chiếc tông bên phải không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao dạng dao bầu có cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại tối màu dài khoảng 30cm bị cáo H sử dụng để gây thương tích cho anh H ngày 14/7/2017, bị cáo H khai nhận sau khi gây thương tích cho anh H trên đường về đã vất đi. Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được.

Đối với Linh Quang Hậu là người đã dùng mảnh gỗ dừa dạng thớt và chân tay đánh gây thương tích cho anh Tạ Văn L ngày 14/7/2017. Sau khi sự việc xảy ra anh L có đơn xin từ chối giám định thương tích và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H. Do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Linh Quang H. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính 2.500.000đ đối với H về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” là phù hợp với quy định của Pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

Trong vụ án có Đoàn Thế A, Trần Văn Q, Nguyễn Việt T, Trần Văn T và chị Vũ Thị H là những người đã đi cùng Trần Tiến H xuống nhà anh L để tìm H. Việc H dùng dao gây thương tích cho anh H, Thế A, Q, T, Tú và chị Hoa không được H bàn bạc nên không đủ căn cứ xử lý đối với những người trên là đúng pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2, Điều 104; điểm b, p khoản 1, Khoản 2 Điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 13, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tiến H 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS năm 1999 các điều 584,585,586, 590 BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Tiến H phải bồi thường cho anh Tạ Ngọc H số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là: 10.480.000đ (Mười triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền gia đình bị cáo H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai thu tiền số: AA/2010/06771 ngày 27 tháng 11 năm 2017. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh H số tiền 4.480.000 đồng.

Kể từ ngày anh Tạ Ngọc H có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên (Trừ khoản tiền án phí), thì hàng tháng bị cáo Trần Tiến H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất 10%/năm, được quy định tại Điều 357 và khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gỗ thân dừa kích thước (20 x 15) cm dày 4cm màu nâu và một chiếc tông bên phải.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Tiến H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tiến H phải nộp 524.000đ (Năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKS thành phố Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tuyết

